

Số: /KH-SCT

Yên Bái, ngày tháng 6 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp khắc phục các tồn tại, hạn chế, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công trong 6 tháng cuối năm 2023

Thực hiện Thông báo số 69/TB-VP ngày 16/6/2023 Kết luận của đồng chí Trần Huy Tuấn, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính (CCHC) nhà nước tỉnh Yên Bái tại Hội nghị đánh giá kết quả thực hiện công tác CCHC, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh (ĐTKD) năm 2023; triển khai nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2023, Sở Công Thương triển khai thực hiện một số nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Sở Công Thương xác định rõ các tồn tại, hạn chế, yếu kém và nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế, yếu kém trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC, cải thiện môi trường ĐTKD.

Tiếp tục nâng cao Chỉ số CCHC (PAR INDEX), cải thiện môi trường ĐTKD, khắc phục các tồn tại, hạn chế, yếu kém và nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế, yếu kém trong việc thực hiện nhiệm vụ của Sở; đề ra các nhiệm vụ, giải pháp khắc phục cải thiện về điểm số đối với các nội dung thấp điểm để nâng cao Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở và các địa phương (DDCI), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) trong 6 tháng cuối năm 2023.

Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC, cải thiện môi trường ĐTKD là một tiêu chí quan trọng đánh giá hiệu quả hoạt động và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở hàng năm, cũng như đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của công chức, viên chức thuộc quyền quản lý.

Năm 2022, chỉ số cải cách hành chính của Sở giảm 01 bậc so với năm 2021, phần đầu Chỉ số cải cách hành chính năm 2023 tăng từ 03 bậc trở lên so với năm 2022.

2. Yêu cầu

Các nhiệm vụ CCHC, cải thiện môi trường ĐTKD phải được triển khai đồng bộ, thường xuyên, liên tục, kiên trì, nghiêm túc, với sự vào cuộc của tất cả

các phòng, đơn vị; các nhiệm vụ trong Kế hoạch phải đảm bảo hoàn thành các mục tiêu đề ra trên tinh thần thiết thực, tiết kiệm, hiệu quả; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu.

Việc khắc phục các chỉ số bị đánh giá thấp điểm về công tác cải cách hành chính, chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với Sở phải được thực hiện một cách nghiêm túc, có hiệu quả.

Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở rà soát đánh giá đúng thực trạng, kết quả và hạn chế trong thực hiện các nội dung, nhiệm vụ công tác CCHC; tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC, thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chỉ số cải cách hành, chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức năm 2023.

Đẩy mạnh công tác CCHC, nâng cao năng lực chuyên môn, tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong việc giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân đến giao dịch.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chỉ số PAR INDEX

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 3162/KH-SCT ngày 29/12/2022 về cải cách hành chính năm 2023, với các mục tiêu tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả 07 lĩnh vực của công tác cải CCHC, góp phần nâng cao Chỉ số PAR INDEX; nâng cao Chỉ số SIPAS, Chỉ số PAPI, Chỉ số PCI.

Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về tiếp nhận, giải quyết TTHC một cách dễ dàng, nhanh chóng, bằng các hình thức: tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, của Sở; tại phòng tiếp công dân của Sở; bộ phận tiếp nhận, trả kết quả TTHC tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh; tổ chức truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng (Đài phát thanh truyền hình tỉnh, Bản tin Công Thương...)

Theo nội dung Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 02/06/2023 của UBND tỉnh Yên Bái phê duyệt và công bố chỉ số CCHC năm 2022 của các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố, kết quả điểm số CCHC của Sở Công Thương như sau: Tổng điểm 90,42/100 điểm (*trong đó tài liệu kiểm chứng đạt 57,88/65 điểm; điều tra xã hội học 23,33/25 điểm; chỉ số hài lòng 9,21/10 điểm*); xếp thứ hạng 12/19 các sở, ban, ngành (giảm 01 bậc so với năm 2021). Sở Công Thương đã rà soát, các tiêu chí chấm điểm chỉ số CCHC còn đạt điểm thấp, đề xuất phương hướng khắc phục năm 2023.

(Có phụ biểu chi tiết gửi kèm theo).

2. Các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chỉ số SIPAS

Các phòng, đơn vị tăng cường công tác tuyên truyền đến công chức, viên chức 5 tiêu chí về đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước gồm: (1) Tiếp cận dịch vụ; (2) thủ tục hành chính; (3) công chức; (4) kết quả dịch vụ; (5) việc tiếp nhận, xử lý ý kiến góp ý, phản ánh, kiến nghị, nhận được sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với cơ quan nhà nước.

Chỉ số SIPAS là một công cụ quan trọng để đánh giá khách quan kết quả thực thi nhiệm vụ của cơ quan hành chính nhà nước nói chung, của CCHC nói riêng. Chỉ số SIPAS cung cấp thông tin phản ánh thực trạng chất lượng dịch vụ hành chính công, chất lượng phục vụ người dân, tổ chức của cơ quan hành chính nhà nước và nhu cầu, mong đợi của người dân tổ chức, căn cứ vào đó, Sở Công Thương thực hiện chỉ đạo, điều hành nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công, chất lượng phục vụ người dân, tổ chức, hoàn thành mục tiêu của CCHC nhà nước.

3. Các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chỉ số PAPI

Các phòng, đơn vị chủ động thực hiện các biện pháp để góp phần cải thiện chỉ số PAPI, tuyên truyền phổ biến hiệu quả, đồng bộ cả 8 Chỉ số thành phần gồm: (1) Tham gia của người dân ở cấp cơ sở; (2) Công khai, minh bạch trong ra quyết định; (3) Trách nhiệm giải trình với người dân; (4) Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công; (5) Thủ tục hành chính công; (6) Cung ứng dịch vụ công; (7) Quản trị môi trường; (8) Quản trị điện tử.

Thực hiện tốt việc nâng cao PAPI, hướng tới cải thiện hiệu quả phục vụ nhân dân của chính quyền địa phương nhằm đáp ứng tốt hơn yêu cầu ngày càng cao của nhân dân thông qua việc:

- Tạo cơ hội cho người dân tham gia đánh giá hiệu quả hoạt động của chính quyền, vận động chính quyền cải thiện cung cách phục vụ nhân dân.
- Thúc đẩy việc tự đánh giá để đổi mới, tạo tập quán cạnh tranh lành mạnh và văn hóa học hỏi kinh nghiệm giữa các chính quyền địa phương.

4. Các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chỉ số PCI

Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra theo Công văn số 1164/SCT-VP ngày 30/5/2023 của Sở Công Thương về việc đề xuất các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để cải thiện Chỉ số PCI tỉnh Yên Bái năm 2023.

(Có Công văn số 1164/SCT-VP ngày 30/5/2023 kèm theo).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng chủ trì phối hợp với các phòng và các đơn vị có liên quan tham mưu cho Lãnh đạo Sở chỉ đạo thực hiện tốt các nội dung trong Kế hoạch

này; tổng kết, đánh giá và báo cáo kết quả việc tổ chức, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp khắc phục các tồn tại, hạn chế, nâng cao Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS, Chỉ số PAPI; Chỉ số CPI năm 2023 theo quy định.

2. Các phòng, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình phối hợp với Văn phòng nghiêm túc triển khai thực hiện kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp khắc phục các tồn tại, hạn chế, nâng cao Chỉ số CCHC, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công trong 6 tháng cuối năm 2023 của Sở Công Thương. Yêu cầu các phòng, đơn vị trực thuộc sở căn cứ nhiệm vụ, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP_{TD}.

GIÁM ĐỐC

Vũ Vinh Quang

PHỤ BIỂU CÁC TIÊU CHÍ CẦN KHẮC PHỤC ĐỂ NÂNG CAO CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH SỞ CÔNG THƯƠNG
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-SCT ngày /6/2023 của Sở Công Thương)

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm tự chấm	Điểm thẩm định	Ý kiến thẩm định	Phương án khắc phục năm 2023
I.	Chỉ đạo điều hành				
1.2	Mức độ hoàn thành Kế hoạch CCHC và bố trí kinh phí thực hiện CCHC	1	0,5	Đã bổ sung tài liệu kiểm chứng. Tuy nhiên tài liệu kiểm chứng may trang phục cho công chức bộ phận 1 cửa là trách nhiệm của cơ quan không phải là phần cơ quan trích riêng để bố trí kinh phí cho công tác CCHC.	Bổ sung đầy đủ tài liệu cụ thể về việc bố trí kinh phí triển khai CCHC trong năm
3.2	Xử lý các vấn đề sau kiểm tra	1	0,5	Chưa thống kê được số vấn đề phát hiện qua kiểm tra, số vấn đề đã được xử lý và hoàn thành việc xử lý. Vẫn thiếu các báo cáo khắc phục của các đơn vị được kiểm tra.	Triển khai công tác tự kiểm tra CCHC đầy đủ, đảm bảo theo quy định. Xây dựng báo cáo khắc phục các vấn đề được chỉ ra sau kiểm tra
4	Có sáng kiến, giải pháp mới về CCHC, do tác giả (đồng tác giả) thuộc cơ quan đơn vị đề xuất được Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh công nhận, đã được áp dụng và mang lại hiệu quả cao trong thực tiễn mỗi sáng kiến 1 điểm và tổng điểm không quá 2 điểm;	1	0	Quyết định 697/QĐ-UBND ngày 29/4/2022 vv phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Lưu thông hàng hoá trong nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công thương tỉnh Yên Bái. Không phải là sáng kiến, giải pháp mới về cải cách hành chính, mà đã được UBND chỉ đạo thường xuyên đối với tất cả các sở, ngành.	Trong năm 2022, Sở Công Thương đã đưa vào chấm điểm CCHC tài liệu chứng minh sáng kiến, giải pháp cấp tỉnh và cơ sở. Tuy nhiên, do sơ suất trong lúc cập nhật tài liệu lên phần mềm chấm điểm đã không đính hết các tài liệu. Năm 2023, sẽ xây dựng các sáng kiến về CCHC và cập nhật tài liệu đầy đủ hơn.

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm tự chấm	Điểm thẩm định	Ý kiến thẩm định	Phương án khắc phục năm 2023
7	Tính chính xác trong công tác tự chấm điểm của cơ quan	1	0	Tỷ lệ chấm điểm chính xác đạt dưới 90%	Năm 2023, khi thực hiện chấm điểm sẽ cập nhật đầy đủ các tài liệu kiểm chứng và chấm sát với điểm chuẩn để nâng cao tỷ lệ chấm điểm chính xác của sở
III.	Cải cách thủ tục hành chính				
3	Ban hành Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TT	1	0,25	<p>Ngày 19/12/2022, Sở có Tờ trình số 3024/TTr-SCT trình Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị ban hành Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC chưa đảm bảo thời gian theo quy định tại Mục 2 Phần III Kế hoạch 176/KH-UBND ngày 10/8/2022 của UBND tỉnh (Sở phải trình đồng thời với Tờ trình số 2992/TTr-SCT ngày 15/12/2022 của Sở).</p> <p>Do đó, theo quy định tại Bảng 1 - Mục 3 Phần III Quyết định số 2524/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh ban hành Bộ tiêu chí đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh (<i>Trình công bố không đảm bảo thời gian theo quy định</i>)</p> <p>Đề nghị trừ: 0,75 điểm</p>	Kịp thời rà soát các Quyết định công bố TTHC của Bộ Công Thương để tham mưu trình UBND tỉnh Quyết định công bố đồng thời với Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ đảm bảo theo thời gian yêu cầu tại Mục 2 Phần III Kế hoạch 176/KH-UBND ngày 10/8/2022 của UBND tỉnh

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm tự chấm	Điểm thẩm định	Ý kiến thẩm định	Phương án khắc phục năm 2023
4	Thống kê, rà soát, công bố, công khai TTHC nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước	1	0,75	Văn bản số 127/SCT-VP ngày 13/01/2023 của Sở không có TTHC nội bộ Đề nghị trừ: 0,25 điểm	Trong năm 2023, tập trung rà soát và trình UBND tỉnh công bố, công khai TTHC nội bộ đảm bảo theo yêu cầu
VII.	Hiện đại hóa hành chính nhà nước				
4	Số lượng hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước đã được kiểm tra, đánh giá đầy đủ các nội dung theo quy định tại Thông tư số 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017	1	0	Chưa được STTTT kiểm tra đánh giá	Năm 2023, phối hợp với Trung tâm Chuyển đổi số tỉnh tổ chức kiểm tra, đánh giá hệ thống thông tin của Sở
6	Triển khai số hóa hồ sơ giải quyết TTHC	0,5	0,06	Đạt 0,06 điểm lý do: Căn cứ báo cáo trên hệ thống Cổng DVC tỉnh Yên Bái có tỷ lệ là $2000/17.281 \times 0,5 = 0,06$ điểm.	Triển khai công tác số hóa hồ sơ giải quyết TTHC nhằm nâng cao tỷ lệ thực hiện
9.2	Tỷ lệ TTHC có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến: 0,5 điểm	0,5	0,02	Đạt 0,02 điểm lý do: Căn cứ báo cáo trên hệ thống Cổng DVC tỉnh Yên Bái có tỷ lệ là $3/71 \times 0,5 = 0,02$ điểm.	Hầu hết các TTHC có phát sinh hồ sơ của Sở đều quy định không có phí và lệ phí. Do đó, nhiệm vụ này sẽ gặp nhiều hạn chế.
9.3	Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến:	0,5	0.000 3	Đạt 0.0003 điểm lý do: Căn cứ báo cáo trên hệ thống Cổng DVC tỉnh Yên Bái có tỷ lệ là $9/170281 \times 0,5 = 0,0003$ điểm.	Năm 2023, đã trang bị phần mềm thanh toán trực tuyến nhằm nâng cao tỷ lệ hồ sơ TTHC có phát sinh phí sẽ thực hiện thanh toán trực tuyến